

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-ST**

Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Bà Kháng Mai Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST, ngày 11 tháng 11 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Tòng Văn T** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1994; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản P B, xã T N, huyện B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn X và bà Lò Thị H; vợ, con chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự có 02 tiền sự: Ngày 15/6/2021 T bị Công an xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; ngày 23/7/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức giáo dục tại xã.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 22/9/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên toà*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 25 phút ngày 22/9/2021, Tổ công tác Công an phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, làm nhiệm vụ phát hiện Tòng Văn T đang điều khiển xe gắn máy BKS 27AA- 01143 hướng ra khu vực chợ C13, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu T dừng xe, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước T mặc 01 vỏ bao thuốc là Thăng Long bên trong có một gói nhỏ nilon màu đen, bị cáo khai là ma túy. T khai, vừa mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại

khu vực tổ dân phố 01, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng, T giấu trong túi quần đang mặc và đi tìm việc làm thì bị công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,22 gam Heroine, sau giám định còn 0,18 gam, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh nilon màu đen; một xe gắn máy BKS 27AA- 01143.

Tại bản kết luận giám định số: 1114/GĐ-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,22 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Sau khi giám định hoàn lại 0,18 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 164/CT-VKSTPĐBP ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Heroine, sau giám định còn 0,18 gam, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh nilon màu đen; xe gắn máy BKS 27AA- 01143 T mượn của bà H, bà H không biết, cơ quan điều tra đã trả cho bà H.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 25 phút, ngày 22/9/2021, tại khu vực Tổ dân phố 03, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Tòng Văn T cất giấu 0,22 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam"

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự cụ thể như sau, ngày 15/6/2021 T bị Công an xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; ngày 23/7/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức giáo dục tại xã.

Ngày 12/8/2021 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Heroine, sau giám định còn 0,18 gam, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 mảnh nilon màu đen theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe gắn máy biển kiểm soát BKS 27AA-011.43 là của bà Lò Thị H cho T mượn, bà H không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi tạm giữ cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho bà H nhận ngày 26/10/2021. Xét thấy Cơ quan điều tra đã xử lý đúng theo quy định pháp luật. Do vậy HĐXX chấp nhận.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[8]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (22/9/2021).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 mảnh nilon màu đen (đã niêm phong).

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021);

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 26/10/2021

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền